

Mẫu 01 - Danh sách đăng ký hành nghề**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Hoàn Hảo trực thuộc Công ty TNHH Hoàn Hảo Medic Ban Mê
2. Địa chỉ: 10 Ngô Quyền, P. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ¹	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ³	Ghi chú ⁴
1	Phạm Thị Bích Phượng	0004012/ĐL-CCHN	KCB CK Nội	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Giám đốc - Người chịu trách nhiệm chuyên kỹ thuật của đơn vị	Không	
2	Trần Đức Thuận	000175/ĐL-CCHN	KCB CK Ngoại	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ Phòng khám Ngoại	Không	
3	Đào Công Long	009966/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Cử nhân xét nghiệm -	Không	
4	Nguyễn Văn Chánh	000056/ĐL-CCHN	KCB CK Răng hàm mặt	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ Phòng khám Răng hàm mặt	Không	
5	Nguyễn Kim Anh	009922/ĐL-CCHN	KCB CK Tai mũi họng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ Phòng khám TMH	Không	
6	Đinh Thị Kiệm	001268/ĐL-CCHN	KCB CK Mắt	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng khám Mắt	Không	
7	Võ Thị Mỹ Hương	001605/ĐL-CCHN	KCB CK Da liễu	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng	Không	

¹ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

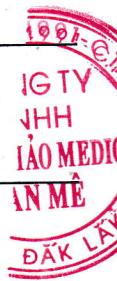
² Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

³ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh

					khám Da liệu		
8	Trần Ngọc Trương	0003532/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng Chẩn đoán hình ảnh	Không	
9	Trịnh Hoàng Kỳ	000912/ĐL-CCHN	KCB CK Nhi	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng khám Nhi	Không	
10	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	000314/ĐL-CCHN	KCB CK Sản	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng khám Sản	Không	
11	Phạm Thị Thanh Tâm	001068/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám Mắt	Không	
12	Trương Thị Thu Trang	0001055/ĐL-CCHN	Nữ hộ sinh	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Nữ hộ sinh Phòng Sản	Không	
13	Trần Thị Duyên	00058416/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám TMH	Không	
14	Bùi Thị Duy Hoan	001065/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám RHM	Không	
15	Đặng Anh Tuấn	0005987/ĐL-CCHN	KTV Xét nghiệm	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	KTV xét nghiệm – khoa xét nghiệm	Không	
16	Thái Minh Tư	001060/ĐL-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	KTV Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Không	
17	Trịnh Thị Ngọc Dung	010097/ĐL-CCHN	Bác sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
18	Phan Thanh Hạnh	002497/ĐL-CCHN	KTV VLTL	Thứ 2,3,4,5,6 làm từ 11h30 phút đến 13 giờ. Ngày Thứ 7 và chủ nhật làm từ 7 giờ – 17 giờ	KTV phòng PHCN	Thứ 2, 3, 4, 5, 6 làm từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, đơn vị công tác: Trường Cao Đẳng Y Tế Đắk Lắk	
19	Trần Thị Thanh Tâm	002498/ĐL-CCHN	KTV VLTL	Thứ 2,3,4,5,6 làm từ 11h30 phút đến 13 giờ. Ngày Thứ 7 và chủ nhật làm từ 7 giờ – 17 giờ	KTV VLTL – Khoa PHCN	Thứ 2, 3, 4, 5, 6 làm từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút, đơn vị công tác: Bệnh viện vùng Tây Nguyên	



20	Võ Chí Công	008482/ĐL-CCHN	Bác sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ Phòng khám Y học cổ truyền	Không	
21	Huỳnh Thị Nhân	002499/ĐL-CCHN	Thực hiện KT VLTL-PHCN	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	KTV VLTL – PHCN khoa PHCN	Không	
22	Đặng Thị Nhung	002766/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
23	Nguyễn Thị Kiều Trang	006602/QNA-CCHN	Thực hiện KT VLTL-PHCN	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	KTV VLTL – PHCN khoa PHCN	Không	
24	Đào Xuân Thụ	009892/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
25	Đặng Thị Thúy Duy	001187/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
26	Nguyễn Thị Thanh Xuân	007487/ĐL-CCHN	KTV Xét nghiệm	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	KTV xét nghiệm – khoa xét nghiệm	Không	
27	Phạm Thị Cúc Hoa	009082/ĐL-CCHN	KTV Xét nghiệm	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	KTV xét nghiệm – khoa xét nghiệm	Không	
28	Phạm Thị Minh Nhật	008210/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	
29	Trần Thị Huỳnh Như	001658/ĐL-GPHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
30	Hồ Thanh Bình	0005896/ĐL-CCHN	BS CK Nội	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng khám Nội	Không	
31	Nguyễn Đại Phong	002998/ĐL-CCHN	BS CK Ngoại	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ phòng khám Ngoại	Không	
32	Nguyễn Thành Vinh	011020/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	
33	Huỳnh Thanh Sơn	001559/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	



34	Nguyễn Văn Hán	000734/BD-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
35	Trần Thị Ánh Hồng	008297/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
36	Nguyễn Thị Huyền Trang	001071/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám Ngoại	Không	
37	Đinh Thị Mỹ Hạnh	001063/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám Nhi	Không	
38	Phạm Thị Hải Tân	008100/ĐL-CCHN	Điều dưỡng – chuyên ngành Sản phụ khoa	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng phòng khám TMH	Không	
39	Nguyễn Thị Kim Thái	001730/ĐL-GPHN	Y sĩ YHCT	Thứ 2,3,4,5,6 làm từ 11h30 phút đến 13 giờ. Ngày Thứ 7 và chủ nhật làm từ 7 giờ – 17 giờ	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
40	Nguyễn Thị Hà Giang	000599/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
41	Phạm Thị Tố Loan	0004345/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
42	Hồ Văn Cư	003536/PY-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
43	Lê Văn Thành	000688/ĐL-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
44	Trần Quang Thịnh	100294/CCHN-BQP	Bác sĩ đa khoa	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	BS CK TMH	Không	
45	Đặng Thị Lan	0002067/PY-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
46	Huỳnh Thị Tiến	0001889/PY-CCHN	Y sĩ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ YHCT khoa YHCT	Không	
47	Nguyễn Thị Lương	000463/ĐL-GPHN	Điều Dưỡng	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều Dưỡng	Không	
48	Hồ Hữu Dũng	000687/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Bs CK Mắt	Không	

49	Nguyễn Thị Hồng Linh	001740/ĐL-GPHN	Y sỹ YHCT	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sỹ YHCT khoa YHCT	Không	
50	Phạm Thành Duy	005856/BTR-CCHN	Bác sĩ KB, CB đa khoa	7 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	BS CK Nội	Không	Tăng

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 08 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH⁶**



GIÁM ĐỐC
BS. Phạm Thị Bích Phượng

- ¹ Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
- ² Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
- ³ Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.
- ⁴ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.
- ⁵ Ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)
- ⁶ Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

